

Bản án số: **118/2021/HS-ST**

Ngày 12/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Trung Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phùng Thị Chiển** và Ông **Lê Văn Hoan**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà **Đào Thanh Huyền**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B đã đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST- HS ngày 19/10/2021 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Việt H**, sinh năm: 1998, Nơi cư trú: Thôn Hạc Sơn, xã C, huyện B, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Cảnh T, sinh năm: 1972; Con bà: Phùng Thị M, sinh năm: 1978; Vợ: Phùng Thị Hương G, sinh năm: 1998; Con: Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người Bị hại:** Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1955 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn Tam Mỹ, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

*** Người đại diện theo pháp luật của ông V:**

1. Bà Lê Thị D, sinh năm: 1959;

2. Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn Tam Mỹ, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Văn D2, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Tổ Kiên Thành, thị trấn Trâu Quỳ, huyện G, thành phố Hà Nội.

4. Chị Nguyễn Ngọc H3, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn Thanh Chiểu, xã P3, huyện B, thành phố Hà Nội.

*** Người đại diện theo ủy quyền của bà D, anh D2, anh D1, chị H3 : Ông Lê Hồng H2**, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Thôn Tam Mỹ, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh BD - Do ông Đào Hữu P1 - GĐKD - Đại diện.

Địa chỉ: Số 273 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận BD, thành phố Hà Nội.

(Ông H2 có mặt; Đại diện ngân hàng quốc tế VN vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 11/4/2021, tại đường đê Đại Hà thuộc địa phận xóm 3, thôn Phương Châu, xã Phú Phương, huyện B xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô nhãn hiệu Hyundai BKS: 30G-405.07 do Nguyễn Việt H điều khiển đi hướng Tây Đằng đi C va chạm với xe mô tô BKS: 30M4-0017 do ông Nguyễn Văn V điều khiển đi trước cùng chiều.

Hậu quả: Ông V bị thương ở vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện B sau đó chuyển bệnh viện 105 Sơn Tây rồi chuyển bệnh viện Việt Đức và được đưa về nhà. Đến 02 giờ 10 phút ngày 12/04/2021, ông V tử vong. Hai phương tiện hư hỏng.

Sau khi phối hợp cùng người dân đưa ông V đi cấp cứu, H đến Cơ quan điều tra để đầu thú.

Cơ quan CSĐT công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông xác định như sau:

Khám nghiệm hiện trường theo hướng Phú Châu đi C thấy: các dấu vết trên hiện trường còn nguyên vẹn xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường đê Đại Hà, mặt đường trải nhựa rộng 5,4m. Đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế. Lấy cột điện ký hiệu PP13A nằm bên ngoài lề đường trái hướng Phú Châu đi C làm mốc. Mốc cách mép đường trái là 0,6m, cách đầu vết (1) là 21,4m, cách trực trước xe 33M4-0017 là 12,9m và cách trực sau bên trái xe 30G- 405.07 là 7,85m. Lấy mép đường phải hướng Phú Châu đi C làm mép đường chuẩn.

- Xe mô tô BKS: 33M4- 0017 sau va chạm nằm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải. Trực trước xe cách mép chuẩn là 2m, trực sau xe cách mép chuẩn là 1,1m.

- Xe ô tô BKS: 30G- 405.07 sau va chạm dừng đỗ trên mặt đường đầu xe hướng C, đuôi xe hướng Phú Châu. Trực trước bên trái của xe cách mép chuẩn là 1,1m, trực sau bên trái xe cách mép chuẩn là 01m và cách trực trước xe mô tô BKS: 33M- 0017 là 18m.

- Tại hiện trường sau tai nạn phát hiện các dấu vết cụ thể như sau:

Vết (1) là vết cày đứt quãng trên mặt đường diện (9,4x0,01)m vết có chiều hướng Phú Châu đi C. Đầu vết cách mép chuẩn là 2,2m, cách trực sau xe mô tô BKS: 33M- 0017 là 8,9m. Cuối vết trùng với đầu bàn đạp chân bên trái xe 33M4- 0017 và cách mép đường chuẩn là 1,3m.

Vết (2) là vết cày đứt quãng trên mặt đường diện (5,5x0,01)m vết có chiều hướng Phú Châu đi C. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,7m và cách đầu vết (1) là 3,7m. Cuối vết trùng với đầu núm tay nắm bên trái xe và cách mép chuẩn là 1,7m.

Vết (3) là vị trí vết màu nâu đỏ diện (0,05x0,01)m. Tâm vết cách mép chuẩn là 3,15m và cách đầu vết 2 là 5,95m.

Vết (4) là vị trí vết dầu loang trên mặt đường diện (0,4x0,4)m. Tâm vết cách mép chuẩn là 1,3m, cách tâm vết (3) là 1,95m.

*** Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:**

- Khám nghiệm xe mô tô tải BKS: 33M4 – 0017, sau tai nạn khám thấy:

- + Gương chiếu hậu 2 bên bị vỡ mất phần gương.
- + Mặt trước đầu ngoài tay nắm trái có vết trượt mài mòn cao su và kim loại diện (2,5x2)cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách đất 96cm.
- + Đẻ chân dầm trước bên trái cong về phía sau, đầu ngoài trượt xước kim loại bám dính chất bột màu trắng diện (1x0,5)cm.
- + Mặt trong mép vỏ gương chiếu hậu bên trái có vết trượt xước kim loại diện (1,6x0,5)cm, tâm vết cách đất 114cm.
- + Tay lái có tác dụng. Phanh tay, phanh chân có tác dụng.

Khám nghiệm xe ô tô BKS: 30G- 405.07:

- + Mặt ngoài cánh cửa sau bên phải có vết trượt xước sơn lõm kim loại diện (18x3)cm, tâm vết cách với cánh cửa 40cm, cách đất 92cm.
- + Mặt ngoài cuối sườn xe bên phải có vết trượt xước sơn diện (47x15)cm, tâm vết cách đất 94cm cách phía cuối xe 70cm.
- + Mặt trên tay nắm kéo cửa sau bên phải có dính chất màu nâu diện (7x2)cm, tâm vết cách chữ “K” của dòng chữ “WHANKQ” 22cm theo chiều lùi bánh xe.
- + Các dấu vết trượt xước đều có chiều hướng từ trước về sau.
- + Mặt trước gương chiếu hậu phải có vết trượt xước sơn sạch bụi diện (1,7x1,5)cm, tâm vết cách cuối gương chiếu hậu 13cm, cách đất 97cm, vết có chiều hướng từ trước về sau.
- + Tay lái có tác dụng, phanh có tác dụng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 311 ngày 20/4/2021 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn V sinh năm 1955 tử vong do chấn thương sọ não rất nặng, gây tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, tăng áp lực nội sọ, tụt kẹt hạnh nhân tiểu não dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Ngày 27/4/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số: 140 yêu cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết trên 02 phương tiện. Tại bản Kết luận giám định số: 3244/C09 ngày 14/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“ Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS: 30G – 405.07 với xe mô tô BKS: 33M4- 0017”.

Ngày 13/4/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 129 để giám định chất cồn chất ma túy trong mẫu máu của Nguyễn Việt H. Tại bản kết luận giám định số 122 ngày 22/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

“1. Mẫu máu của anh Nguyễn Việt H giám định không phát hiện thấy Ethanol.

2. Mẫu máu của anh Nguyễn Việt H giám định không phát hiện thấy các chất ma túy.”

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt H đã tự nguyện giao nộp đoạn video được hệ thống camera hành trình của xe ô tô BKS: 30G- 405.07 ghi lại toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông trên. Nội D2 đoạn video là phù hợp với diễn biến nội D2 nêu trên và lời khai nhận của Nguyễn Việt H. CQĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 191 ngày 03/6/2021 để trưng cầu đối với đoạn video trên. Tại bản kết luận giám định số: 4774 ngày 28/6/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội D2 hình ảnh trong tệp video MOV 9228352.mov, thời lượng 3 phút 00 giây, lưu trữ trong một đĩa CD- R màu vàng nhãn hiệu Maxell.”*

Cơ quan điều tra đã tiến hành định giá đối với tài sản thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là chiếc xe ô tô BKS: 30G -405.07 và chiếc xe mô tô BKS: 33M4 -0017. Tại Kết luận định giá tài sản số: 41 ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: thiệt hại của xe ô tô BKS 30G - 405.07 là 3.600.000đ, thiệt hại của xe mô tô BKS: 33M4- 0017 là 600.000đ.

Vật chứng:

Đối với xe ô tô BKS: 30G- 405.07 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Việt H.

Đối với xe mô tô BKS: 33M4- 0017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Hồng H2, là người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

Đoạn video thu lại từ camera hành trình của chiếc xe ô tô BKS: 30G- 405.07 của Nguyễn Việt H ghi lại diễn biến của vụ tai nạn giao thông được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Việt H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Nguyễn Văn V số tiền: 125.000.000đ. Gia đình ông V không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, chi nhánh BD có yêu cầu đề nghị Nguyễn Việt H tự khắc phục sửa chữa đối với phần hư hỏng của chiếc xe, trường hợp không sửa chữa thì yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 82/2021/CT-VKS ngày 06 tháng 09 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố Nguyễn Việt H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Việt H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D2 bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B có quan điểm giữ nguyên nội D2 như cáo trạng truy tố.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Việt H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi. Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo H. Đề nghị xử lý tang vật vụ án theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Việt H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Nguyễn Văn V số tiền: 125.000.000đ. Gia đình ông V không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H. Chấp nhận sự tự nguyện này.

Đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, chi nhánh BD có yêu cầu đề nghị Nguyễn Việt H tự khắc phục sửa chữa đối với phần hư hỏng của chiếc xe, trường hợp không sửa chữa thì yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo H đã tắt toán khoản nợ đối với ngân hàng nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện gia đình người bị hại, lời khai của người liên quan, cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 11/4/2021, Nguyễn Việt H có giấy phép lái xe ô tô theo quy định đã điều khiển xe ô tô BKS 30G- 405.07 theo hướng Tây Đằng đi C, khi di chuyển đến địa phận xóm 3, thôn Phương Châu, xã Phú Phương, huyện B do không đảm bảo an toàn khi vượt xe nên xe ô tô BKS 30G- 405.07 do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS: 33M4-0017 do ông Nguyễn Văn V điều khiển theo hướng cùng chiều. Hậu quả: ông Nguyễn Văn V bị ngã xe xuống đường và dẫn đến tử vong. Hành vi của Nguyễn Việt H đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, cụ thể *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*. Do vậy, hành vi của Nguyễn Việt H đã phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất lớn về tinh thần cho gia đình người bị hại nên cần xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền: 125.000.000đ và lo mai táng phí cho bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất của vụ án, xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài phạm tội lần này thì không vi phạm pháp luật nào khác. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo .

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Văn V là ông Lê Hồng H2 đã nhận số tiền do bị cáo Nguyễn Việt H bồi thường là: 125.000.000đ (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*) tại cơ quan điều tra. Ông H2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, chi nhánh BD có yêu cầu đề nghị Nguyễn Việt H tự khắc phục sửa chữa đối với phần hư hỏng của chiếc xe, trường hợp không sửa chữa thì yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo H đã tất toán khoản nợ đối với ngân hàng nên không xem xét.

[6]. Về tang vật của vụ án: Đối với xe ô tô BKS 30G- 405.07 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Việt H. Đối với xe mô tô BKS: 33M4-

0017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Hồng H2 là người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trả lại giấy phép lái xe cho Nguyễn Việt H.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Việt H, ông Lê Hồng H2, Đại diện ngân hàng TMCP Quốc tế được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Việt H** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

2/ Áp dụng: Điểm a, khoản 1, Điều 260; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; BLHS năm 2015.

3/ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Việt H: 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ khi tuyên án.** Giao bị cáo Nguyễn Việt H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án. Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với Nguyễn Việt H. Trả lại giấy phép lái xe cho Nguyễn Việt H.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của đại diện theo uỷ quyền của người bị hại là ông Lê Hồng H2 đã nhận số tiền do bị cáo Nguyễn Việt H và gia đình bồi thường là: 125.000.000đ (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*) tại cơ quan điều tra. Ông H2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Về dân sự đã giải quyết xong.

5/ Án phí: Bị cáo Nguyễn Việt H phải nộp: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Việt H, ông Lê Công H2 có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam chi nhánh BD có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

Đặng Trung Thành

